



LÝ LỊCH DI TÍCH

- I/ Tên gọi:**
- Tên thường gọi: Nhà thờ tộc Trần Thanh
 - Tên chữ : Trần Tự Đường

II/ Địa điểm phân bố di tích, đường đi đến:

- Di tích nằm trên một khuôn viên đất thuộc khu vực 6 phường Cẩm Phô, xưa thuộc ấp Tu Lễ, xã Cẩm Phô.
- Từ bến xe Hội An, theo đường Huỳnh Thúc Kháng, đến đầu đường Phan Đình Phùng, dừng lại tại Khổng Miếu, có đường đất nhỏ sát bên tường thành phía Đông của Khổng Miếu, đi khoảng 50m rẽ phải đi tiếp theo đường này vòng về tay trái khoảng 100m đến di tích nằm ngay phía tay trái của đường, phía trước có ruộng lúa và bên cạnh có một ao nhỏ.
- Đến di tích bằng phương tiện ô tô chỉ tới trước Khổng Miếu rồi sau đó chỉ đi được bằng xe gắn máy, xe đạp, hoặc đi bộ đến di tích.

III/ Sự kiện, nhân vật, lịch sử và thuộc tính của di tích:

- Loại hình nhà thờ tộc, họ là 1 loại hình công trình kiến trúc tín ngưỡng ông bà tổ tiên phổ biến hầu hết ở Việt Nam, nên sự ra đời của công trình nằm trong tính phổ biến chung đó. Nhưng cho đến nay, với thời gian năm tháng lịch sử, với tác động của nhiều yếu tố xã hội thì loại hình này với kiểu kiến trúc cổ còn lại không phải nhiều lắm.
- Di tích được xây dựng từ bao giờ hiện nay không rõ so với lịch sử tạo lập cơ nghiệp của tộc Trần Thanh ở vùng này từ TK 17. Nhưng căn cứ theo 1 số văn tự còn giữ được của tộc, họ và truyền khẩu qua các đời thì ngay thời Tây Sơn di tích đã được xây dựng hoàn chỉnh và lưu truyền cho đến nay.
- Trong quá trình lịch sử tạo dựng hoàn chỉnh đó, đến nay di tích đã được tu bổ kịp thời nên vẫn giữ được vẻ đẹp nguyên trạng của công trình kiến trúc lúc ban đầu.
- Hàng năm ngoài các ngày lễ lệ thường kỳ, giỗ chạp ông bà thì theo tục lệ chung ở đây, con cháu nội ngoại của tộc Trần Thanh lấy ngày 24/2 âm lịch tập hợp về làm lễ Thanh Minh, chạp mả cúng tế rất linh đình.

IV/ Loại di tích: Nhà thờ tộc

V/ Khảo tả di tích:

- Với mặt tiền xây theo hướng Bắc- Đông Bắc, trước mặt là ruộng lúa, ao vườn, ra xa chừng 100m là 1 lạch nước chảy ngang qua xuôi xuống lạch Chùa Cầu đã tạo cho di tích một vẻ đẹp, cảnh quan thoáng đãng, phong thủy hữu tình.

- Bước vào di tích, thông qua 1 sân rộng (10m x 7m), có bình phong xây bằng gạch án ngữ, che chắn phía trước. Nhìn tổng thể chung của công trình phía ngoài với mái ngói âm dương rêu phong phủ kín, bờ nóc, bờ hồi tô đắp hình thể uốn lượn mềm mại, những ngày thường di tích được đóng kín, phía trước với hệ thống cửa “*thượng song hạ bản*” gồm 3 bộ, mỗi bộ 4 cánh. Tất cả như tôn tạo thêm vẻ đẹp cổ kính truyền thống của công trình kiến trúc.

- Di tích được cấu tạo gồm 3 gian 2 chái, mái hiên được nâng đỡ bởi hàng cột vuông (13,5 x 15,5cm) đặt trên tảng đá vuông (17,5 x 22cm, cao 10 cm). Hệ mái hiên này được cấu tạo theo lối mái thừa lưu (vỏ cua), rộng 115 cm tạo dáng đỡ đòn tay theo hình “*như ý*” gồm 1 cặp đòn chéo nhau, bẩy hiên chạm hình đuôi cá vắt lên đỡ đòn tay cuối cùng của mái. Với lối kiến trúc này, di tích có 1 vẻ đẹp khá độc đáo, hấp dẫn.

- Qua ngưỡng cửa, bước vào nội thất công trình, hệ vì kèo ở đây cấu tạo theo kiểu “*cột trốn kẻ chuyền*” gồm 2 lòng. Ở lòng nhà khoảng giữa tạo bởi kẻ và rường có lắp ván ô học, chạm thủng các đề tài hoa dây, chim, sóc, tùng, hạc như 1 bức tranh khá hấp dẫn, đẹp mắt. Trên các góc vuông (tạo bởi *xiên và cột*) có mảng gỗ nhỏ chạm thủng hình dơi, ngậm lòng đèn khá sinh động.

- Toàn bộ nội thất của di tích còn được nổi bật, uy nghi, bề thế bởi hệ thống bàn thờ ông bà tổ tiên và các bức hoành, liễn đối, sơn son thếp vàng trong không gian sáng tối lại càng làm tăng thêm nơi tôn nghiêm, tín ngưỡng ông bà tổ tiên.

VI/ Các di vật trong di tích:

- Khế ước (1 bản) thời Quang Trung.
- 1 hoành phi gỗ (niên đại thời Khải Định).

VII/ Giá trị lịch sử, khoa học, nghệ thuật, văn hóa:

- Tuy đây là một loại hình di tích khá phổ biến nhưng sự hiện tồn lưu truyền gần như nguyên trạng vẻ đẹp kiến trúc, mỹ thuật cổ thì lại không phải là nhiều. Di tích với vẻ đẹp độc đáo riêng của mình như vì vỏ cua (mái thừa lưu), bẩy hiên, cốn mê... đã góp phần làm phong phú thêm vẻ đẹp của loại hình kiến trúc này nói riêng và trong quần thể kiến trúc Đô thị cổ nói chung.

- Di tích có thể là 1 bảo tàng sống, một nguồn tư liệu quý giá cho các nhà nghiên cứu khoa học trên các lĩnh vực kiến trúc, mỹ thuật, lịch sử, dân tộc học, xã hội học.

- Di tích góp phần làm phong phú điểm tham quan du lịch trong tổng thể Đô thị cổ Hội An.

VIII/ Tình trạng bảo quản di tích:

- Di tích hiện được bảo quản sử dụng trực tiếp của tộc Trần Thanh, có con cháu ở từ trông nom thường xuyên và đặc biệt được bà con trong tộc họ trân trọng bảo quản tốt.

- Tuy qua nhiều lần tu bổ nhưng di tích hiện nay đã có dấu hiệu xuống cấp ở nhiều bộ phận cấu kiện kiến trúc như phần mái hiên, đòn tay, nhiều đoạn kẻ,

cột. Trong khi đó khả năng kinh phí để tu bổ sửa chữa của bà con trong tộc rất hạn chế.

IX/ Các phương án bảo vệ và sử dụng các di tích:

- Đề nghị Bộ VH - TT - TT cấp bằng công nhận di tích Lịch sử - Văn hóa cho di tích.

- Các cơ quan quản lý di tích nên có kế hoạch hỗ trợ một phần kinh phí cùng với bà con tộc họ Trần Thanh thường xuyên tu bổ, bảo quản di tích.

- Trong tương lai nên có kế hoạch phân bố biến đây thành một trong những điểm tham quan, nghiên cứu trong tổng thể Đô thị cổ Hội An.

X/ Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

Di tích đã được đưa vào danh mục quản lý tại Ban quản lý di tích địa phương từ năm 1987.

XI/ Những tư liệu bổ sung:

- Gia phả và các văn tự, khế đất hiện lưu giữ tại nhà thờ tộc Trần Thanh.

BAN QUẢN LÝ DI TÍCH HỘI AN

Trưởng ban

Đã ký

Nguyễn Văn Phi

Hội An, ngày 15 tháng 4 năm 1992

Người lập lý lịch

Đã ký

Nguyễn Chí Trung

TM. UBND THỊ XÃ HỘI AN

Phó Chủ tịch

Đã ký

Phạm Ngọc Giới

SAO NGUYỄN BẢN CHÍNH